TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HSST
Ngày 25 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Thúy
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nông Văn Tuyên và bà La Thị Phương
- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Thành Dương- Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng tham gia phiên toà*: Bà Hoàng Thị Hà- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại Trường Trung học phổ thông C1, xã B, tỉnh Cao Bằng. Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng xét xử lưu động công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1- Nông Thanh T; Sinh ngày 14 tháng 5 năm 1993 tại xã N, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố C, xã N, tỉnh Cao Bằng; Số Thẻ CCCD: 0040930055xx, cấp ngày 14 tháng 9 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C2; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không có. Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nông Hữu C (đã chết) và con bà: Nông Thị H, sinh năm 1971; Vợ: Hứa Thị Hồng M, sinh năm 1996 (đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2016. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 05/5/2023 bị Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Cao Bằng (nay là xã N, tỉnh Cao Bằng) ra Quyết định số 60/QĐ-XPTT áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn áp dụng là 06 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Q thuộc Trại giam Công an tỉnh C theo Quyết định tạm giam số 934/2025/HSST-QĐTG ngày 09/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

2- Hà Hữu U; Sinh ngày 09 tháng 8 năm 1998 tại xã N, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: xóm P, xã N, tỉnh Cao Bằng. Nơi ở hiện tại: Số A ngõ C khu Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Số Thẻ CCCD: 004098005251, cấp ngày 02 tháng 7 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C2; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ trước khi phạm tội: Không có; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Hữu H1 (đã chết) và con bà: Hà Thị V, sinh năm 1978; Vợ: Nông K, sinh năm 2002; Con: Có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Q thuộc Trại giam Công an tỉnh C theo Quyết định tạm giam số 933/2025/HSST-QĐTG ngày 09/12/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 31 phút ngày 14/8/2025, Nông Thanh T dùng tài khoản xã hội Messenger tên "Thanh Tung" và Zalo "Thanh Tùng" trên điện thoại di động nhắn tin đến tài khoản Messenger "Uy Ụt (Khánh Hòa)" và tài khoản Zalo tên "Uy" của Hà Hữu U đang là công nhân tại tỉnh Bắc Ninh với nội dung nhờ U mua hộ ma túy thì được U đồng ý. Sau đó, T dùng ứng dụng Smartbanking trên điện thoại di động để chuyển đến tài khoản của Hà Hữu U số tiền 1.050.000 đồng. Nhận được tiền chuyển khoản, U một mình đi bộ đến khu vực bờ mương cách phòng trọ khoảng 300m đến 400m nơi tập trung nhiều đối tượng nghiện để tìm mua ma túy. Tại đây, U gặp và mua với một người đàn ông không rõ họ tên địa chỉ 01 (một) gói ma túy, loại heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với số tiền 400.000 đồng. Mua được ma túy, U về phòng trọ lấy chiếc áo khoác màu đen của mình rồi cho gói ma túy vào trong túi áo phía trước bên trái, sau đó cho chiếc áo vào trong túi ni lông màu đỏ và dán giấy ghi tên cùng số điện thoại người nhận rồi dùng băng dính gói lại thành bưu kiện. Quá trình gói, U có dùng điện thoại chụp ảnh gói ma túy, chiếc áo và gói bưu kiện rồi gửi các hình ảnh qua zalo cho T. Sáng ngày 15/8/2025, U gửi gói bưu kiện có chứa gói heroine cho T qua một xe khách chạy tuyến Bắc Ninh – Cao Bằng (không nhớ tên nhà xe và biển số xe). Đến chiều ngày 15/8/2025, phụ xe tuyến Bắc Ninh – Cao Bằng chuyển lại gói bưu kiện cho bà Hoàng Thị Minh P – nhà xe Hiếu P1 chạy tuyến xe khách Cao Bằng đi xã P để gửi đến địa chỉ người nhận ghi trên bưu kiện. Khoảng 19 giờ cùng ngày, bà P1 liên lạc và giao lại gói bưu kiện cho T. Sau khi nhận gói bưu kiện từ xe khách, T cầm gói bưu kiện đang đi bộ về phòng trọ của mình thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 15/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Thanh T tại tổ dân phố H, xã P, tỉnh Cao Bằng nhưng không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Hồi 23 giờ 10 phút ngày 15/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma tuý thu giữ khi bắt quả tang Nông Thanh T có khối lượng là 0,18 gam. Sau khi cân khối lượng, Cơ quan điều tra đã tiến hành gửi toàn bộ vật chứng để giám định. Tại bản Kết luận giám định số 418/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Quá trình điều tra, Nông Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các nội dung gửi tiền, liên lạc và nhắn tin với Hà Hữu U để nhờ mua ma túy vào ngày 14/8/2025 vẫn được lưu trong điện thoại di động của T trên các ứng dụng Messenger, zalo, S, ảnh.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, ngày 28/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Hữu U, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của U tại số nhà A, ngõ C, khu Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình thi hành Lệnh giữ người, cơ quan điều tra đã phát hiện và tạm giữ tại trong túi quần phía trước bên phải của Hà Hữu U đang mặc 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa các cục, vụn màu trắng, U khai nhận đó là ma túy, loại heroine của U mua về để sử dụng cho bản thân. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Hồi 08 giờ 00 ngày 29/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma tuý thu giữ của Hà Hữu U, kết quả số chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 0,15 gam. Sau khi cân khối lượng, Cơ quan điều tra đã tiến hành gửi toàn bộ vật chứng để giám định. Tại bản Kết luận giám định số 450/KL-KTHS ngày 03/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh C đã kết luận: 02 (hai) mẫu chất bột màu trắng dạng cục lần bột bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8 2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất.

Tại cơ quan điều tra, Hà Hữu U khai nhận: Ngày 14/8/2025 sau khi nhận lời mua giúp ma túy cho Nông Thanh T, U đã dùng số tiền mặt có sẵn người là 400.000 đồng để đi mua ma túy và gửi về qua xe khách cho T. Số tiền T chuyển vào tài khoản cho U thì sau đó U đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Về số ma túy thu giữ trên người U trong quá trình giữ người trong trường hợp khẩn cấp có nguồn gốc như sau: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28/8/2025, U đi đến khu vực vắng người gần khu trọ của mình tại khu Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy, loại heroine về sử dụng. Tại đây, U gặp một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ, có ngoại hình giống người nghiện ma túy nên U đã lại gần hỏi và mua với người này 02 (hai) gói heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, U cất số heroine vừa mua được vào trong túi quần đằng trước bên phải và đi về phòng trọ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi U đang đứng ở trước cửa phòng trọ thì lực lượng Công an đến thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Lời khai nhận của Hà Hữu U phù hợp với lời khai của Nông Thanh T và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSKV2 ngày 03 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2- Cao Bằng đã truy tố Nông Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); truy tố Hà Hữu U về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị các Nông Thanh T, Hà Hữu U phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Xử phạt: Nông Thanh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Xử phạt: Hà Hữu U từ 05 năm đến 06 năm tù giam.

- Về vật chứng vụ án đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp catton niêm phong mặt hộp ghi "Đồ vật tạm gửi của Nông Thanh T ngày 15/8/2025"; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong ban đầu vụ Nông Thanh T"; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hà Hữu U ngày 28/8/2025"; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 418/KL-KTHS. H2 lại mẫu sau giám định vụ Nông Thanh T, bắt ngày 15/8/2025"; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 450/KL-KTHS. H2 lại mẫu sau giám định vụ Hà Hữu U, bắt ngày 28/8/2025".

Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, nắp lưng ghi dòng chữ Redmi, loại màn hình cảm ứng màu đen của Nông Thanh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Hà Hữu U.

Đề nghị truy thu số tiền 650.000đồng của Hà Hữu U.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nông Thanh T, Hà Hữu U đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo Nông Thanh T không có ý kiến gì, còn bị cáo Hà Hữu U mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nông Thanh T và Hà Hữu U tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án, bản Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 14/8/2025, Nông Thanh T đã chuyển khoản cho Hà Hữu U số tiền 1.050.000 đồng để nhờ U mua giúp ma túy để sử dụng cho bản thân. Sau khi nhận tiền, Hà Hữu U đến khu vực gần xóm trọ thuộc khu Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh mua với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ 01 gói ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,18 gam với số tiền 400.000 đồng rồi đóng gói lại thành bưu kiện gửi qua xe khách đến xã P, tỉnh Cao Bằng cho Nông Thanh T. Đến 19 giờ 45 phút ngày 15/8/2025, T nhận gói bưu kiện có chứa ma túy từ xe khách và đang đi bộ về phòng trọ tại tổ dân phố H, xã P, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hồi 17 giờ 00 ngày 28/8/2025, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Hữu U tại số nhà A, ngõ C, khu Đ, phường N, tỉnh Bắc Ninh đã phát hiện và thu giữ 02 (hai) gói ma túy, loại heroine, có tổng khối lượng 0,15 gam, mục đích Hà Hữu U để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra đã xác định được số heroine mà Hà Hữu U mua hộ và gửi cho Nông Thanh T vào ngày 15/8/2025 có nguồn gốc và thời gian mua khác với nguồn gốc, thời gian Hà Hữu U mua số heroine tàng trữ tại thời điểm giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/8/2025.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Cao Bằng truy tố Nông Thanh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và truy tố Hà Hữu U về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối số heroine, có khối lượng 0,18 gam của Nông Thanh T bị phát hiện và thu giữ vào ngày 15/8/2025 có nguồn gốc là nhờ Hà Hữu U mua hộ, do đó ở lần này các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Nông Thanh T là người khởi xướng, nhờ và chuyển tiền cho bị cáo U, còn bị cáo U là người giúp sức tích cực, trực tiếp giao dịch mua ma túy, đóng gói thành bưu kiện gửi qua xe khách cho T.

Còn đối với số heroine có khối lượng 0,15 gam của Hà Hữu U bị phát hiện và thu giữ tại thời điểm giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 28/8/2025 không liên quan đến Nông Thanh T. Do đó, bị cáo Nông Thanh T chỉ chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy 0,18 gam, còn bị cáo Hà Hữu U phải chịu trách nhiệm đối với số heroine có khối lượng 0,15 gam bị thu giữ vào ngày 28/8/2025 và cả số heroine có khối lượng 0,18 gam thu giữ ngày 15/8/2025.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo đều nhận thức rõ hành

vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

Về tiền án, tiền sự: Bị cáo Hà Hữu U không có; còn bị cáo Nông Thanh T không có tiền án nhưng có 01 tiền sự (đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn áp dụng là 06 tháng, kể từ ngày 05/5/2023).

Tình tiết tăng nặng: Cả hai bị cáo đều không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nông Thanh T và Hà Hữu U đều thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về vật chứng vụ án xét thấy:

Cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) hộp catton niêm phong mặt hộp ghi "Đồ vật tạm gửi của Nông Thanh T ngày 15/8/2025"; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong ban đầu vụ Nông Thanh T"; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hà Hữu U ngày 28/8/2025"; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 418/KL-KTHS. H2 lại mẫu sau giám định vụ Nông Thanh T, bắt ngày 15/8/2025"; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 450/KL-KTHS. H2 lại mẫu sau giám định vụ Hà Hữu U, bắt ngày 28/8/2025".

Đối với 01 điện thoại di động, nắp lưng ghi dòng chữ Redmi, loại màn hình cảm ứng màu đen của Nông Thanh T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Hà Hữu U các bị cáo được sử dụng trong việc trao đổi, mua bán, tàng trữ ma túy nên cần cử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Hà Hữu U vào ngày 14/8/2025 và ngày 28/8/2025 do không rõ họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với Hoàng Thị Minh P là người kinh doanh vận tải xe khách, qua điều tra xác định P và T không có mối quan hệ quen biết, quá trình vận chuyển P không biết bên trong gói bưu kiện có chứa ma túy nên không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện viện kiểm sát về phần hình phạt và xử lý vật chứng (đối với các vật chứng đã bị thu giữ) hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Còn đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát truy thu số tiền 650.000 của Hà Hữu U, xét thấy: Ngày 14/8/2025, Nông Thanh T chuyển khoản số tiền 1.050.000đồng nhờ Hà Hữu U mua ma túy hộ. Tuy nhiên, Hà Hữu U chỉ sử dụng số tiền 400.000đồng để mua ma túy, còn lại số tiền

650.000đồng U đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Tại phiên tòa, Nông Thanh T không có ý kiến đề nghị gì đối với số tiền 650.000đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và cũng không có cơ sở để truy thu số tiền này theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo ***Nông Thanh T, Hà Hữu U*** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Xử phạt: Nông Thanh Tùng 03 năm 03 tháng tù giam. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2025.

- Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Xử phạt: Hà Hữu U 05 năm tù giam. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 28 tháng 8 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025), xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp catton niêm phong mặt hộp ghi "Đồ vật tạm gửi của Nông Thanh T ngày 15/8/2025"; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong ban đầu vụ Nông Thanh T"; 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Hà Hữu U ngày 28/8/2025"; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 418/KL-KTHS. H2 lại mẫu sau giám định vụ Nông Thanh T, bắt ngày 15/8/2025"; 01(một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Số 450/KL-KTHS. H2 lại mẫu sau giám định vụ Hà Hữu U, bắt ngày 28/8/2025".

- Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước đối với:

01 điện thoại di động, nắp lưng ghi dòng chữ Redmi, loại màn hình cảm ứng màu đen của Nông Thanh T được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Điện thoại của Nông Thanh T", mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và 04(bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của Hà Hữu U được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Điện thoại của Hà Hữu U". Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và 04 (bốn) hình con dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh cao Bằng.

(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã chuyển sang Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2-Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/12/2025).

3. Về án phí*:* Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nông Thanh T, Hà Hữu U mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh;
-VKS tỉnh;
-VKSNDKV2-CB;
- Phòng THADSKV2-CB;
- Phân trại TGQH;
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh;
- Bị cáo;
-THAHS(2);
-Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thị Thúy